

QUY CHẾ
CÔNG TÁC SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-ĐHCNĐN ngày 03 tháng 01 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy, bao gồm: Nhiệm vụ và quyền của sinh viên; Khen thưởng và kỷ luật sinh viên; Nội dung công tác sinh viên; Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên.
- Quy chế này áp dụng đối với sinh viên đang theo học chương trình đào tạo đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai (gọi tắt trong văn bản này là Trường, Nhà trường và được viết tắt là DNTU).

Điều 2. Sinh viên

- Sinh viên được quy định tại quy chế này là người đang học chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Trường.
- Sinh viên là đối tượng trung tâm của quy chế, được Nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

Điều 3. Công tác sinh viên

- Công tác sinh viên (CTSV) là một trong những công tác trọng tâm của Trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo và phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Trường.
- CTSV phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGDĐT).
- CTSV đảm bảo tính khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các công việc có liên quan đến SV.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
2. Tuyệt đối chấp hành các quy chế, quy định, nội quy của Nhà trường;
3. Học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống;
4. Cư xử lễ phép, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục; tôn trọng giảng viên, cán bộ, nhân viên của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hóa trong Nhà trường;
5. Sử dụng đúng mục đích, đúng quy định đối với trang thiết bị trong giảng đường, phòng học, phòng thực hành, thư viện, khu vực sinh hoạt công cộng,...; Có trách nhiệm bảo quản, thông báo tình trạng hư hỏng (nếu có) đối với toàn bộ trang thiết bị học tập của Nhà Trường; Không viết, khắc chữ lên tường, cửa, bàn ghế; Giữ gìn vệ sinh trong khuôn viên Nhà trường, nơi công cộng,... Rác thải bỏ đúng nơi quy định; Có ý thức tiết kiệm điện, nước như tự giác tắt các thiết bị điện, quạt, đèn khi ra khỏi phòng học, nhà vệ sinh, ký túc xá,...;
6. Chấp hành tuyệt đối tác phong khi đến Trường: đeo thẻ, dây sinh viên đúng mẫu theo quy định của Trường, trang phục lịch sự, gọn gàng; mang giày hoặc dép có quai hậu; sinh viên thực hiện đồng phục theo quy định của Trường;
7. Thực hiện việc khai báo thông tin cá nhân, nhân thân chính xác, nộp đầy đủ hồ sơ khi được yêu cầu, thông báo về Cố vấn học tập xác nhận trên hệ thống, nộp bổ sung các giấy tờ về Ban Công tác sinh viên (nếu có) khi thông tin có sự thay đổi;
8. Đóng học phí, tham gia bảo hiểm y tế, khám sức khỏe đầy đủ, đúng thời hạn và đúng quy định;
9. Thực hiện đầy đủ và tuân thủ các quy định đối với sinh viên nội trú theo nội quy, quy chế liên quan đến Ký túc xá; tuân thủ quy định của Nhà nước đối với sinh viên ngoại trú;
10. Nghiêm chỉnh chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự; đăng ký tạm hoãn nghĩa vụ quân sự tại địa phương (*đối với sinh viên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự*); chấp hành lệnh điều động tham gia các khóa đào tạo sỹ quan dự bị trong quá trình học tập tại Trường (nếu có);
11. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, Ban CTSV, phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc

những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, giảng viên, cán bộ, nhân viên trong Trường;

12. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và tệ nạn xã hội trong Nhà trường, gia đình và cộng đồng;

13. Tham gia tích cực các hoạt động hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, hoạt động vì cộng đồng theo kế hoạch của Khoa và nhà Trường;

14. Hưởng ứng và tham gia tích cực, nhiệt tình các hoạt động phong trào thể dục thể thao, văn thể mỹ, các hoạt động phát động các ngày Lễ, Hội dành cho SV, Cựu SV của Khoa, Trường;

15. Sinh viên phải bảo mật tài khoản email, tài khoản hệ thống thông tin sinh viên; sử dụng đúng mục đích; không cung cấp cho người khác sử dụng; kiểm tra thông báo, email hàng ngày để kịp thời nắm bắt những thông tin cần thiết, quan trọng trong suốt quá trình học tập tại Trường;

16. Sinh viên được hưởng các chính sách học bổng, chi phí đào tạo do Nhà trường cấp phải thực hiện đúng cam kết và quy định của Trường. Sinh viên không thực hiện đúng cam kết và quy định sẽ hoàn trả học bổng và chi phí đào tạo cho Nhà trường.

Điều 5. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT và Trường;

2. Được Nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin, tạo điều kiện liên quan đến việc học tập, nghiên cứu, rèn luyện bao gồm:

a. Nhà trường cấp tài khoản hệ thống thông tin sinh viên, email để phục vụ trao đổi thông tin học tập, nhận các thông báo cần thiết, cập nhật các thông tin về chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, thông tin về lịch thi, thời khóa biểu, điểm học tập,...trong suốt quá trình học tập;

b. Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động về học tập, thực hành, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, hỗ trợ cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo quy định hiện hành;

c. Được Nhà trường phổ biến đầy đủ, rõ ràng nội quy, quy chế về học tập, thực tập tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp;

d. Được tham gia các cuộc thi về nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật và các cuộc thi hợp pháp do các cơ quan chức năng, các Trường đào tạo đại học, cao đẳng và Nhà trường tổ chức;

e. Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động trong tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của SV, các tổ chức hoạt động xã hội, các câu lạc bộ, đội, nhóm,... ở trong và ngoài Nhà trường;

f. Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo quy định của Nhà trường;

g. Được tham gia nội trú ký túc xá theo đối tượng ưu tiên trong Nội quy, Quy định liên quan đến Ký túc xá;

h. Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo bậc cao hơn theo quy định hiện hành của Nhà trường;

i. Được nghỉ học tạm thời, học vượt tiến độ, học trễ tiến độ, học cùng lúc hai chương trình, học ngành chính, ngành phụ; chuyển trường theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Trường; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định;

j. Được hỗ trợ về: tư vấn việc làm; tìm kiếm và giới thiệu nhà trọ; tư vấn tâm lý, sức khỏe, pháp luật; tư vấn và định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt,...;

k. Được tham gia, tham dự các hội thảo, seminar, workshop về khoa học, học thuật, chuyên đề, kỹ năng từ các chuyên gia, doanh nghiệp có uy tín...;

3. Được xác nhận là sinh viên của Trường để hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được hỗ trợ các chính sách của Trường liên quan đến học phí theo quy định hiện hành;

4. Được tham gia ý kiến và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục thông qua phiếu khảo sát ý kiến sinh viên; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên;

5. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được Nhà trường cấp Bằng tốt nghiệp, bản sao Bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa theo quy định; cũng như các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính;

6. Sinh viên đã tốt nghiệp được tạo điều kiện tham gia Hội cựu sinh viên (CSV) của Trường, được thông tin về các chế độ ưu đãi ở các bậc học cao hơn dành cho CSV; được giới thiệu các doanh nghiệp mình đang công tác hoặc doanh nghiệp do mình điều hành đóng góp ý kiến, phản hồi về chương trình đào tạo giúp cho Nhà trường ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội; được đăng ký là thành viên Hội khuyến học của Nhà trường.

Điều 6. Các hành vi sinh viên bị nghiêm cấm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể đối với giảng viên, cán bộ, nhân viên, người học trong Nhà trường;

2. Ăn uống, làm việc riêng trong giờ học như ngủ, chơi game, đọc báo, xem phim, nghe nhạc, nói chuyện, chơi cờ caro, thêu tranh,... sử dụng điện thoại, máy tính không đúng mục đích hoặc chưa có sự cho phép của giảng viên, gây mất trật tự trong giờ học;

3. Gian lận trong học tập như: mang và sử dụng tài liệu trong quá trình thi, sao chép bài của người khác; học, thi, thực tập hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đề án, khoá luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác trong học tập và rèn luyện...;

4. Tự ý di chuyển các trang thiết bị, tài sản, bàn ghế, bảng, bục trong phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm (khi chưa có sự đồng ý của Người quản lý); cố ý làm hỏng các thiết bị chung (nhà vệ sinh, cửa kính, bình nước uống, bảng hiệu, đèn, quạt, gạch sàn, gạch tường và tất cả các thiết bị khác...), thiết bị giảng dạy học tập (micro, đèn chiếu, máy tính, dây nối, bộ điều khiển...); cạy phá thang máy, nghịch phá lan can, cầu thang, tường rào...;

5. Viết, vẽ, khắc chữ lên tường, cửa, bàn, ghế,... trong các phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, phòng họp, phòng ở Ký túc xá và các khu vực khác trong toàn bộ khuôn viên Trường;

6. Ngồi, chạy nhảy trên bàn, leo trèo qua cửa sổ, bôi xóa, tháo gỡ, xé các thông báo, thông tin của Nhà trường;

7. Nói to, la lớn, văng tục, chửi thề, có lời lẽ khiếm nhã, bất lịch sự, lớn tiếng hoặc thái độ vô lễ; chen lấn khi đi cầu thang, thang máy hoặc có hành vi gây rối trật tự trong Trường;

8. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến lớp học;

9. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong Trường hoặc ngoài xã hội;

10. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cở vũ đua xe trái phép;

11. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức;

12. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng;

13. Tổ chức, thành lập, tham gia, lưu hành, phát tán các ấn phẩm tài liệu có tính chất phản động, truyền bá các hoạt động mang tính mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo, các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Nhà trường cho phép;

14. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng, Nhà nước và Nhà trường, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet, mạng xã hội,...;

15. Treo áp phích, băng rôn, biểu ngữ hoặc dán poster trong bất cứ vị trí nào của Trường khi chưa được phép bằng văn bản;

16. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

HỌC BỔNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 7. Nội dung và hình thức học bổng, khen thưởng

1. Các loại học bổng:

a. Học bổng thủ khoa đầu vào: Sinh viên đạt thủ khoa đầu vào đợt tuyển sinh đại học và nhập học tại Trường sẽ được Nhà trường cấp học bổng.

b. Học bổng dành cho Tân sinh viên các trường Trung học phổ thông đã hợp tác với Trường: Tân sinh viên nhận được các Voucher hoặc đạt điểm cao theo chính sách ký kết hợp tác trong đợt tuyển sinh đại học và nhập học tại Trường sẽ được Nhà trường cấp học bổng.

c. Học bổng dành cho anh/chị/em ruột đang theo học ngành chính: Sinh viên học đúng theo chương trình đào tạo thì sinh viên là anh/chị/em ruột là người học thứ 2 sẽ được Nhà trường cấp học bổng.

d. Học bổng dành cho con ruột của giảng viên, nhân viên đang làm việc tại Trường: Sẽ được Nhà trường cấp học bổng hàng năm.

2. Các loại khen thưởng:

a. Khen thưởng tập thể: Tập thể xuất sắc trong học tập, rèn luyện và hoạt động đoàn thể, thể dục thể thao, văn thể mỹ, công tác xã hội,... trong năm học.

b. Khen thưởng cá nhân:

- Cuộc thi cấp các trường đại học, thành phố, quốc gia, quốc tế: Sinh viên đại diện cho Trường tham gia các cuộc thi đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong các cuộc thi về học thuật, chuyên môn, nghiên cứu khoa học, thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ,....

- Học tập và rèn luyện hàng năm: Xuất sắc, giỏi, khá.

Thành tích học tập và rèn luyện	ĐTBCTL	Điểm ĐGKQRL	Ghi chú
Xuất sắc	≥ 3.6	Tốt trở lên	Điểm ĐGKQRL khá thì hạ 1 bậc
Giỏi	≥ 3.2	Tốt trở lên	
Khá	≥ 2.8	Tốt trở lên	

- Đạt thành tích xuất sắc: Các hoạt động phong trào, đoàn thể, thể dục thể thao, văn thể mỹ, công tác xã hội,... trong và ngoài Nhà trường.

- Tốt nghiệp đúng/vượt tiến độ: Xuất sắc, giỏi.

- Tiếng Anh đầu vào hoặc tốt nghiệp: IELTS 7.0 trở lên hoặc tương đương.

- Người tốt, việc tốt: Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, tiêu cực, tham nhũng,...

3. Tiêu chí, điều kiện, mức học bổng và khen thưởng: Nhà trường sẽ công bố, tiêu chí, mức học bổng và khen thưởng vào hàng năm.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xét học bổng, khen thưởng:

1. Ban CTSV lập kế hoạch hoặc đề xuất tiêu chí và mức học bổng, khen thưởng vào tháng 08 hàng năm;

2. Ngay sau khi có kết quả học tập của năm học, Phòng Đại học gửi kết quả học tập về Ban CTSV; Ban CTSV tổng hợp kết quả học tập, kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên lập danh sách sơ bộ khen thưởng học tập và rèn luyện gửi về các Khoa; Đồng thời, thông báo kế hoạch khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào nghiên cứu khoa học, thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ;

3. Trợ lý phụ trách công tác sinh viên của Khoa thông báo đến toàn thể sinh viên Khoa, tiếp nhận các minh chứng hoạt động, các phản hồi về kết quả xét sơ bộ khen thưởng học tập, rèn luyện trình Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật cấp Khoa tổng hợp danh sách khen thưởng;

4. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận xử lý các phản hồi, tổng hợp kết quả đề nghị khen thưởng của các Khoa, Ban CTSV trình Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật cấp Trường hợp xét và công nhận kết quả khen thưởng;

5. Ban CTSV tiếp nhận các phản hồi, giải quyết khiếu nại thắc mắc theo Điều 13 của quy chế này, trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả khen thưởng năm học;

6. Ban CTSV phối hợp các đơn vị liên quan công bố và khen thưởng các tập thể, sinh viên trong Lễ khai giảng hoặc Lễ tốt nghiệp;

Điều 9. Các hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a. Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ được quy định trong phụ lục đính kèm; hoặc vi phạm cùng 01 lỗi đã được nhắc nhở, phê bình bằng văn bản từ 2 lần trở lên;

b. Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị kỷ luật khiển trách mà tái phạm trở lại; hoặc đang trong thời gian bị kỷ luật khiển trách, lại tiếp tục vi phạm một lỗi khác;

c. Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với sinh viên đã bị kỷ luật cảnh cáo mà tái phạm trở lại; hoặc đang trong thời gian bị kỷ luật cảnh cáo, lại tiếp tục vi phạm một lỗi khác; hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh

viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ đến đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo tùy vào trường hợp cụ thể, do Hội đồng khen thưởng – kỷ luật quyết định;

d. Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật; hoặc vi phạm lần đầu những lỗi có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; hoặc vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường và Khoa quản lý sinh viên phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 10. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật cấp Trường

1. Thủ tục xét kỷ luật

a. Ban CTSV tiếp nhận các hồ sơ vi phạm từ các đơn vị có liên quan, tổng hợp, gửi dữ liệu về các Khoa có sinh viên vi phạm;

b. Trợ lý công tác sinh viên Khoa liên hệ sinh viên vi phạm tìm hiểu, giáo dục và phân tích hậu quả của việc vi phạm; yêu cầu sinh viên làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật, không được phép loanh quanh hoặc không ghi hình thức kỷ luật tự nhận;

c. Hội đồng Khoa xét kỷ luật sinh viên vi phạm, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật, gửi biên bản họp xét cho Ban CTSV;

d. Ban CTSV thẩm định, phản biện, hoàn chỉnh hồ sơ, đề xuất hình thức kỷ luật sinh viên, tổng hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật Trường tổ chức họp để xét và ra quyết định kỷ luật.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên

a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp sinh viên vi phạm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b. Biên bản họp hội đồng cấp Khoa (có đầy đủ chữ ký của thành viên) và danh sách tổng hợp đề nghị mức kỷ luật của Hội đồng cấp Khoa;

c. Các tài liệu, minh chứng có liên quan khác (Biên bản ghi nhận vi phạm của các phòng ban liên quan, của Lớp, của thầy, cô, nhân viên, hình ảnh Camera,...);

d. Biên bản họp hội đồng cấp Trường và danh sách tổng hợp đề nghị mức kỷ luật của Hội đồng cấp Trường;

e. Thông báo hoặc quyết định kỷ luật sinh viên vi phạm.

3. Hiệu lực của quyết định kỷ luật

Quyết định kỷ luật sinh viên có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định, trừ trường hợp có khiếu nại theo điều 14 của quy định này.

Điều 11. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Khiển trách: Ba (03) tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực, nếu sinh viên không tái phạm; quyết định kỷ luật hết hiệu lực;

2. Cảnh cáo: Sáu (06) tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực, nếu sinh viên không tái phạm; quyết định kỷ luật hết hiệu lực;

3. Đình chỉ học có thời hạn:

- Khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên liên hệ bộ phận một cửa làm thủ tục nhập học lại.

- Đối với trường hợp sinh viên trong thời gian kỷ luật, sinh viên vi phạm pháp luật thì hết thời hạn chấp hành án, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc địa phương về việc đã chấp hành tốt hình phạt, Nhà trường sẽ xem xét tiếp nhận sinh viên nhập học lại.

Điều 12. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật cấp Khoa (gọi tắt là Hội đồng cấp Khoa)

- Chủ tịch hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó khoa

- Thường trực hội đồng: Trợ lý công tác sinh viên Khoa

- Ủy viên: Giảng viên cố vấn, Lớp trưởng, Bí thư chi đoàn, Hội trưởng chi hội sinh viên (nếu có) của các lớp có sinh viên khen thưởng, kỷ luật, Bí thư Đoàn Khoa, Hội trưởng hội sinh viên Khoa (nếu có)

- Thư ký hội đồng: Thư ký/Trợ lý khoa

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật cấp Trường (gọi tắt là Hội đồng cấp Trường)

- Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng

- Thường trực hội đồng: Trưởng Ban CTSV

- Ủy viên: Trưởng/Phó khoa, Trợ lý phụ trách sinh viên khoa, đại diện Đoàn thanh niên, đại diện Hội sinh viên.

- Thư ký hội đồng: chuyên viên phụ trách khen thưởng, kỷ luật Ban CTSV

Điều 13. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng, kỷ luật

1. Trong vòng 07 ngày từ ngày quyết định thi đua, khen thưởng, kỷ luật có hiệu lực, sinh viên nếu xét thấy các hình thức thi đua, khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng, có quyền nộp đơn khiếu nại đính kèm bằng chứng, giải trình về khoa quản lý sinh viên để đề nghị Hội đồng cấp khoa xem xét lại và có kiến nghị với Hội đồng cấp trường xử lý và điều chỉnh cho phù hợp.

2. Trong vòng 07 ngày kể từ khi nhận đơn, Chủ tịch hội đồng cấp Khoa phải có trách nhiệm chỉ đạo hướng giải quyết rõ ràng. Nếu bác bỏ, Chủ tịch hội đồng cấp khoa, thường trực hội đồng và GVCV phải làm việc với sinh viên để giải thích rõ lý do khiếu nại bị bác bỏ; và giải thích phải thỏa đáng, được sinh viên khiếu nại đồng thuận để chấm dứt việc khiếu nại;

3. Trường hợp sinh viên không đồng thuận với giải quyết của Hội đồng cấp khoa, sinh viên có toàn quyền gửi đơn khiếu nại tiếp lên Ban CTSV mà không vi phạm quy định khiếu nại vượt cấp.

4. Ban CTSV sau khi đã thẩm định rõ là sinh viên khiếu nại đúng, không vượt cấp, có trách nhiệm phản biện, thẩm định đơn, bằng chứng. Nếu Ban CTSV thẩm định Hội đồng cấp Khoa xử lý có chỗ sai sót, Ban CTSV làm việc với Trưởng Khoa quản lý sinh viên để chỉ đạo Hội đồng cấp khoa xem xét lại. Nếu Ban CTSV thẩm định Hội đồng cấp Khoa đã xử lý vi phạm theo đúng thủ tục, trình tự, nhưng có tình tiết còn tranh luận, Ban CTSV trình Hội đồng cấp Trường xem xét, xử lý; khi đã có ý kiến của Hội đồng cấp trường, Hội đồng sẽ phân công người phụ trách phối hợp Khoa quản lý sinh viên, GVCV, Ban CTSV làm việc với sinh viên hoặc tập thể sinh viên để làm rõ cho sinh viên hiểu quyết định của Hội đồng.

5. Trong vòng 07 ngày kể từ ngày hết hạn xử lý đơn khiếu nại ở Khoa hoặc từ ngày Hội đồng khoa có thông báo bác bỏ khiếu nại không thỏa đáng, sinh viên nộp đơn khiếu nại lên Hội đồng cấp Trường. Quá thời hạn này, khiếu nại của sinh viên sẽ không được xem xét và quyết định của Hội đồng cấp trường có hiệu lực thi hành ngay.

CHƯƠNG IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Điều 14. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (ĐGKQRL SV)

1. ĐGKQRL SV được thực hiện, ghi nhận và cập nhật thông qua hệ thống ĐGRLSV, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, minh bạch và công bằng.

2. Quy trình ĐGKQRL SV được phối hợp với các đơn vị phòng/ ban/ Khoa trong toàn Nhà trường.

3. Kết quả ĐGRL SV toàn khóa được tính trung bình của các học kỳ đánh giá, sinh viên đang học kỳ cuối của chương trình đào tạo, đi thực tập tốt nghiệp, làm đồ án, luận văn tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp không ĐGKQRL SV.

Điều 15. Nội dung, tiêu chí và thang điểm ĐGKQRL SV

1. Nội dung ĐGKQRL SV được xem xét, đánh giá dựa trên ý thức và thái độ của sinh viên, được thể hiện cụ thể như sau:

- Ý thức về việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp: tối đa 20 điểm
- Ý thức về học tập, tham gia các hoạt động chuyên môn học thuật: tối đa 20 điểm
- Ý thức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao: tối đa 20 điểm
- Ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng, công tác xã hội, công tác tình nguyện: tối đa 20 điểm
- Tinh thần gương mẫu, tiên phong: tối đa 20 điểm
- Điểm thưởng: tối đa 20 điểm

2. Tiêu chí và thang điểm ĐGKQRL SV được trình bày chi tiết bảng dưới đây:

Stt	Nội dung/Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm cộng/trừ
1	Ý thức về việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp	20 điểm	
1.1	Kỷ luật mức đình chỉ học trở lên	0	Trừ 20 điểm
1.2	Kỷ luật mức cảnh cáo	5	Trừ 15 điểm
1.3	Kỷ luật mức khiển trách	10	Trừ 10
1.4	Kỷ luật mức nhắc nhở/ phê bình (có quyết định)	15	Trừ 5
1.5	Vi phạm kỷ luật, nề nếp, nội quy, quy định nhà trường (ghi nhận bằng biên bản/danh sách ghi nhận chưa có quyết định kỷ luật)		Trừ 2 điểm/lần vi phạm

1.6	Vi phạm quy chế nội trú, ngoại trú		Trừ 2 đến 20
1.7	Vi phạm quy chế thi, kiểm tra		Trừ 2 đến 20
1.8	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu khóa của Khoa và Trường	5	Trừ 1 điểm/buổi không tham gia
2	Ý thức về học tập, tham gia các hoạt động chuyên môn, học thuật	20 điểm	
2.1	Điểm TBC học kỳ mức Giỏi/Xuất sắc	15	
2.2	Điểm TBC học kỳ mức Khá	10	Trừ 5 điểm
2.3	Điểm TBC học kỳ mức TB - Khá	8	Trừ 7 điểm
2.4	Điểm TBC học kỳ mức TB	5	Trừ 10 điểm
2.5	Điểm TBC học kỳ mức Yếu/Kém	0	Trừ 15 điểm
2.6	Tham gia các hoạt động về học thuật, chuyên môn cấp Khoa trở lên	5	Cộng 2 điểm/lần tham gia
3	Ý thức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao	20 điểm	
3.1	Tham gia các hoạt động huy động của lớp, Khoa và Trường	10	Cộng 2 điểm/lần tham gia
3.2	Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ của lớp, Khoa, Trường hoặc là thành viên của đội tuyển văn hóa, văn nghệ của lớp	5	Cộng 1 điểm/lần tham gia Cộng 2 điểm/ thành viên/hoạt động
3.3	Tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của Khoa, Trường hoặc là thành viên của đội tuyển thể dục, thể thao của lớp	5	Cộng 1 điểm/lần tham gia Cộng 2 điểm/thành viên/hoạt động
4	Ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng, công tác xã hội, công tác tình nguyện	20 điểm	
4.1	Tham gia các hoạt động cộng đồng, công tác xã hội, công tác tình nguyện của Lớp, Khoa và Trường	10	Cộng 2 điểm/lần tham gia
4.2	Tham gia chiến dịch mùa hè xanh hoặc xuân tình nguyện do Khoa, Trường hoặc địa phương tổ chức	20	
4.3	Là thành viên của CLB, đội, nhóm, vận động viên văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Khoa và Trường	5	
5	Tinh thần gương mẫu, tiên phong	20 điểm	
5.1	Là ban cán sự lớp, Bí thư chi đoàn, ban chủ nhiệm CLB	10	Điểm cộng:

			Hoàn thành Xuất sắc: 10 điểm Hoàn thành Tốt: 8 điểm Hoàn thành: 5 điểm
5.2	Là BCH Đoàn Khoa/Trường, BCH Hội sinh viên Trường, thành viên ban tự quản KTX	10	Điểm cộng: Hoàn thành Xuất sắc: 10 điểm Hoàn thành Tốt: 8 điểm Hoàn thành: 5 điểm
5.3	Là thành viên đội tuyển văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cấp Trường	5	
6	Điểm thưởng	20 điểm	
6.1	Có thành tích trong học tập trong năm học liền trước năm học đánh giá.	10	Điểm cộng: KQHT và RL Xuất sắc: 10 điểm KQHT và RL Giỏi: 8 điểm KQHT và RL Khá: 5 điểm
6.2	Có thành tích trong các hoạt động học thuật, chuyên môn, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, Olympic, cấp tỉnh, thành phố, quốc gia hoặc tương đương	20	Điểm cộng: Giải nhất/Huy chương vàng: 20 điểm Giải nhì/Huy chương bạc: 15 điểm Giải ba/Huy chương đồng: 10 điểm Giải khuyến khích: 5 điểm
6.3	Có thành tích trong các hoạt động học thuật, chuyên môn, nghiên cứu khoa học, thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ cấp Khoa/Trường	10	Điểm cộng: Giải nhất: 10 điểm Giải nhì: 7 điểm Giải ba: 5 điểm Giải khuyến khích: 2 điểm
6.4	Có thành tích cứu nạn, cứu người, việc tốt, người tốt	10	

3. Ghi nhận kết quả ĐGKQRL SV

- Kết quả ĐGKQRL SV được ghi nhận theo thang điểm quy định, mức tổng điểm đánh giá cao nhất là **100 điểm**.

- Trong trường hợp, sinh viên đánh giá tổng số điểm nhỏ hơn hoặc bằng 100 điểm thì điểm ĐGRLSV được ghi nhận theo điểm thực tế đạt được.

- Trong trường hợp, sinh viên đánh giá tổng số điểm lớn hơn 100 điểm thì điểm ĐGKQRL SV được ghi nhận mức điểm cao nhất theo thang điểm 100 điểm.

4. Xếp loại, phân loại ĐGKQRL SV

Xếp loại, phân loại	Điểm ĐGKQRL SV
Xuất sắc	Từ 90 đến 100 điểm
Tốt	Từ 80 đến dưới 90 điểm
Khá	Từ 65 đến dưới 80 điểm
Trung bình	Từ 50 đến dưới 65 điểm
Yếu	Từ 35 đến dưới 50 điểm
Kém	Dưới 35 điểm

Điều 16. Việc sử dụng điểm ĐGKQRL SV

1. Kết quả ĐGKQRL SV được lưu trữ trong dữ liệu của Trường theo quy định lưu trữ hồ sơ sinh viên.

2. Kết quả ĐGKQRL SV là 01 trong các tiêu chí xét khen thưởng:

- Xét khen thưởng sinh viên hàng năm
- Xét kết nạp Đảng, phát triển Đảng trong sinh viên
- Xét bầu chọn cán bộ lớp, cán bộ Đoàn - Hội
- Xét các nội dung khác liên quan đến sinh viên

3. Xét điều kiện tốt nghiệp/thực tập tốt nghiệp:

- Điểm trung bình toàn khóa (không tính học kỳ cuối): ≥ 50 điểm
- Trường hợp sinh viên không đạt điểm ĐGKQRL SV phải tham gia các hoạt động ngoại khóa do Khoa và Trường tổ chức, tối thiểu 03 hoạt động.

4. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập.

5. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

Điều 17. Quy trình ĐGKQRL SV

1. Đoàn Thanh niên, giảng viên cố vấn học tập, bí thư Đoàn khoa, trợ lý phụ trách công tác sinh viên của Khoa nhập dữ liệu hoạt động của sinh viên sau mỗi đợt tham gia hoạt động trên hệ thống, phòng Đại học xuất dữ liệu điểm tổng kết học kỳ của sinh viên gửi về Khoa và Ban CTSV.

2. Sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện trong học kỳ theo quy định của Nhà trường.

3. Giảng viên cố vấn học tập tổ chức họp lớp gồm ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn, chi hội sinh viên (nếu có) và sinh viên trong lớp tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả; phải được trên 50% ý kiến đồng ý của thành viên tham gia đánh giá và phải có biên bản xác nhận. Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng đánh giá cấp khoa).

4. Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Ban CTSV, Ban CTSV thông báo và xử lý các khiếu nại liên quan đến ĐGKQRL SV, trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng đánh giá cấp Trường).

5. Hội đồng đánh giá cấp trường xem xét, thống nhất và công nhận kết quả ĐGKQRL SV trước khi trình Hiệu trưởng ban hành quyết định công nhận chính thức.

6. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên được công bố công khai trong thời gian 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Điều 18. Hội đồng ĐGKQRL SV

1. Hội đồng đánh giá cấp Khoa

- Chủ tịch hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó khoa
- Thường trực hội đồng: Trợ lý công tác sinh viên Khoa
- Ủy viên: Giảng viên cố vấn, Lớp trưởng, Bí thư chi đoàn.

2. Hội đồng đánh giá cấp Trường

- Chủ tịch hội đồng: Phó hiệu trưởng phụ trách mảng sinh viên
- Thường trực hội đồng: Trưởng Ban CTSV
- Ủy viên: Đại diện các Khoa, đại diện Đoàn thanh niên, đại diện Hội sinh viên.

3. Nhiệm vụ của hội đồng

- Căn cứ vào các quy định, tiêu chí, nội dung và minh chứng ĐGKQRL SV tiến hành xem xét, đánh giá rèn luyện sinh viên theo quy định hiện hành.
- Đánh giá chính xác, khách quan, minh bạch điểm ĐGKQRL SV.

- Giải quyết các khiếu nại, thắc mắc về kết quả ĐGKQRL SV trước khi ra trình Hiệu trưởng công nhận kết quả ĐGKQRL SV.

Điều 19. Quyền khiếu nại kết quả ĐGKQRL SV

1. Sinh viên có quyền khiếu nại kết quả rèn luyện trong vòng 20 ngày kể từ thời điểm Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường công bố kết quả công khai trên trang <https://sinhvien.dntu.edu.vn/>.

2. Ban CTSV phối hợp với Hội đồng ĐGKQRL SV cấp Khoa tiếp nhận khiếu nại của sinh viên, tổng hợp và trình Hội đồng ĐGKQRL SV cấp trường xem xét và điều chỉnh (nếu có).

3. Ban CTSV phối hợp với Hội đồng ĐGKQRL SV cấp Khoa thông báo kết quả khiếu nại kết quả ĐGKQRL SV trong vòng 07 ngày.

CHƯƠNG V

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 20. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước;
2. Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến quy chế công tác sinh viên; Chương trình giáo dục nội dung đạo đức trong thời đại mới một cách hiệu quả, phù hợp với từng giai đoạn và điều kiện thực tế;
3. Tổ chức “Tuần sinh hoạt đầu khóa” vào đầu năm học cho sinh viên;
4. Tổ chức giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, định hướng nghề nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý sinh viên,...;
5. Tổ chức đối thoại sinh viên cấp Khoa/Trường để giải thích đường lối chủ trương của Đảng, Nhà nước, quy chế, nội quy của Nhà trường; Cung cấp những thông tin cần thiết cho Nhà trường đến sinh viên; tiếp thu và giải quyết các kiến nghị, đề xuất, thắc mắc và nguyện vọng của sinh viên trong phạm vi thẩm quyền;
6. Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên tổ chức các hoạt động rèn luyện, tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ; Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, tham gia các hội thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác;
7. Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức phát triển Đoàn viên, Đảng viên trong sinh viên.

Điều 21. Công tác quản lý sinh viên

1. Công tác hành chính

- Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp, phối hợp với khoa quản lý sinh viên chỉ định Ban cán sự lớp.
- Tổ chức việc khai báo, quản lý, lưu trữ hồ sơ sinh viên đúng quy định.
- Tổ chức lễ tốt nghiệp, lễ khai giảng hàng năm cho sinh viên.
- Giải quyết các công việc hành chính khác có liên quan đến sinh viên trong suốt quá trình sinh viên học tập tại Trường.

2. Công tác ĐGKQRL SV, khen thưởng, kỷ luật

- Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của SV; Phân loại, xếp loại SV cuối mỗi học kỳ hoặc năm học, khóa học;
- Xây dựng kế hoạch hoặc đề xuất tiêu chí, mức học bổng và khen thưởng hàng năm; Tổ chức đánh giá, bình bầu, khen thưởng các tập thể, sinh viên đạt thành tích cao

trong học tập, rèn luyện, hoạt động chuyên môn, học thuật, nghiên cứu khoa học, thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ;

- Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, nội quy, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên.

3. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

- Ban hành nội quy, quy định về đảm bảo nề nếp, an ninh, trật tự trong và ngoài Nhà trường; Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện đúng nội quy, quy định về nề nếp, an ninh, trật tự trong Nhà trường; Phối hợp với công an và chính quyền địa phương thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên;

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên; Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục; Phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; Phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài Trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

- Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan đến sinh viên theo quy định như học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác;

- Tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 22. Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

1. Tư vấn học tập, công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

- Phối hợp với phòng Đại học, Khoa quản lý sinh viên tổ chức các buổi sinh hoạt, cố vấn hàng tháng hoặc từng học kỳ để hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, lộ trình học tập; Hướng dẫn và cung cấp sinh viên chương trình đào tạo;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các buổi hướng nghiệp cho sinh viên; Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các ngày hội việc làm, tư vấn việc làm.

2. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

- Phối hợp với Khoa chuyên ngành và phòng Tài chính - Kế toán tổ chức thực hiện công tác y tế học đường; Tổ chức khám sức khỏe nhập học, định kỳ cho sinh viên; Tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế theo quy định;

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe cho sinh viên.

3. Tổ chức, quản lý các dịch vụ khác

- Tổ chức, quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ GD&ĐT và quy định của Nhà trường;

- Phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ sinh viên các dịch vụ liên quan đến cơ sở vật chất phục vụ tổ chức, tham gia các hoạt động về thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ như sân tập, sân chơi, sân khấu, hội trường,...

Chương VI

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 23. Hệ thống tổ chức quản lý và phân cấp trách nhiệm trong CTSV

1. Hệ thống tổ chức, quản lý CTSV tại Trường được quy định gồm: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng ủy quyền phụ trách, Ban CTSV, Phòng Đại học, Đoàn TNCS HCM, Hội sinh viên, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Ký túc xá, Trung tâm Hợp tác doanh nghiệp và cựu sinh viên, Khoa quản lý sinh viên, giảng viên cố vấn học tập, ban cán sự lớp, lớp sinh viên;

23.2. Hiệu trưởng hoặc ủy quyền cho Phó hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của CTSV toàn trường.

Điều 24. Quy định quản lý CTSV

1. Ban CTSV là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách trong chỉ đạo và chịu trách nhiệm chính trong tổ chức triển khai CTSV; Lưu trữ hồ sơ thông tin sinh viên từ đầu vào đến khi sinh viên tốt nghiệp; Quản lý CTSV đáp ứng các yêu cầu liên quan đến xác nhận, tra cứu liên quan đến sinh viên khi cần.

2. Khoa quản lý sinh viên là đơn vị trực tiếp quản lý sinh viên thuộc đơn vị mình và triển khai thực hiện các hoạt động rèn luyện sinh viên thông qua hệ thống giảng viên, giảng viên cố vấn, Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn, BCH chi Hội và lớp sinh viên, cụ thể:

- Trưởng khoa quản lý toàn diện, trực tiếp các sinh viên thuộc đơn vị mình, thực hiện các nội dung công tác sinh viên.

- Khoa cử nhân sự phụ trách CTSV giúp Trưởng khoa trong tham mưu về tổ chức, kế hoạch và tự triển khai thực hiện, đánh giá công tác sinh viên tại khoa;

- Khoa cử GVCV, Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn, BCH chi hội triển khai các hoạt động học tập, rèn luyện sâu sát đến từng sinh viên.

3. Phòng Đại học là đơn vị quản lý chương trình đào tạo, học vụ liên quan đến sinh viên.

4. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng là đơn vị quản lý liên quan đến lịch thi, điểm thi, văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp liên quan đến sinh viên.

5. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế là đơn vị quản lý, tổ chức các hoạt động liên quan đến chuyên môn, học thuật, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong sinh viên.

6. Đoàn TNCS HCM – Hội sinh viên là đơn vị tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, hoạt động ngoại khóa, hoạt động tình nguyện, cộng đồng cho sinh viên.

7. Ký túc xá là đơn vị tổ chức tiếp nhận, quản lý sinh viên nội trú, tổ chức các hoạt động, phòng trà ở KTX theo quy định.

8. Trung tâm Hợp tác doanh nghiệp và Cựu người học là đơn vị tổ chức và liên hệ các doanh nghiệp liên quan cho sinh viên tiếp cận, thực hành chuyên môn, thực tập/kiến tập tại doanh nghiệp,...

Điều 25. Nhiệm vụ các đơn vị phụ trách CTSV theo điều 24

1. Nhiệm vụ của các đơn vị phụ trách CTSV theo Điều 24 được quy định trong “Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai”;

2. Trường giao cho Ban CTSV là đơn vị chủ trì tham mưu, tổng hợp cho Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách về CTSV của Nhà trường.

Điều 26: Nhiệm vụ của GVCV

1. GVCV là giảng viên phụ trách về tư vấn, định hướng, cố vấn các hoạt động về chuyên môn, học tập, rèn luyện theo định hướng phát triển của Trường; Đây là một phần nhiệm vụ giảng dạy mà mỗi giảng viên phải hoàn thành;

2. GVCV tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng với lớp phụ trách, theo lịch phân công định kỳ của Phòng Đại học và có biên bản ở mỗi cuộc họp;

3. Trong sinh hoạt lớp, GVCV phải thông báo đầy đủ, chính xác các yêu cầu, thông báo mới của Nhà trường về học vụ, quản lý đào tạo, CTSV; phải bảo đảm rằng mọi sinh viên đều nắm bắt kịp thời để thực hiện đúng; động viên sinh viên tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khóa...; nắm bắt tình hình học tập, tâm tư, nguyện vọng của từng SV trong lớp để định hướng, uốn nắn, không để sai sót;

4. GVCV chịu trách nhiệm ĐGKQRLSV theo quy định hiện hành của Nhà trường;

5. GVCV là ủy viên trong Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật cấp Khoa.

Điều 27: Nhiệm vụ của Lớp sinh viên (Lớp danh nghĩa)

1. Lớp sinh viên

- Lớp sinh viên được tổ chức theo khóa, ngành đào tạo và ổn định trong suốt các năm học, để thuận tiện triển khai, duy trì các sinh hoạt đoàn thể, các phong trào thi đua, các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và để quản lý sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện theo quy định của trường;

- Phòng Đại học ra quyết định thành lập lớp ngay khi sinh viên hoàn tất thủ tục nhập học đầu năm thứ nhất;

- Mỗi lớp sinh viên có một GVCV phụ trách và có Ban cán sự lớp (Lớp trưởng, lớp phó, bí thư chi đoàn, phó bí thư chi đoàn) để phối hợp, định hướng, quản lý hoạt động học tập, rèn luyện và sinh hoạt của SV.

2. Ban cán sự lớp (BCSL)

- BCSL bao gồm Lớp trưởng, lớp phó, bí thư chi đoàn, phó bí thư chi đoàn được bầu chọn theo quy định, hướng dẫn của Nhà trường.

- BCSL có những nhiệm vụ chủ yếu gồm:

+ Liên hệ thường xuyên với GVCV và Khoa để nhận các kế hoạch, các thông báo để triển khai thực hiện;

+ Là cầu nối, thay mặt lớp liên hệ với các giảng viên bộ môn, trợ lý khoa và các bộ phận chức năng trong Trường để đảm bảo lịch học tập, sinh hoạt của lớp;

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt lớp để thảo luận các công việc có liên quan, tổ chức cho lớp thực hiện các công việc do Khoa giao cho;

+ Cùng với GVCV, Chi đoàn, Chi hội tổ chức việc nhận xét và cho điểm rèn luyện của sinh viên trong lớp. Báo cáo với GVCV và Khoa về tình hình sinh viên trong lớp;

+ BCSL nếu trong học kỳ, năm học hoàn thành nhiệm vụ thì được khen thưởng điểm thưởng về rèn luyện theo quy định của Nhà trường; Được ưu tiên trong phát triển Đoàn viên, Đảng viên;

+ Việc đánh giá Ban cán sự lớp là do GVCV đánh giá và quyết định.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28: Triển khai thực hiện

1. Quy định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp; Khoa, Ban CTSV có trách nhiệm phản hồi, Nhà trường trên cơ sở tham mưu của các đơn vị chức năng, sẽ điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý.
3. Ban CTSV có trách nhiệm dự thảo các quy định, hướng dẫn liên quan trình Hiệu trưởng ban hành để chi tiết hóa từng phần của nội dung Quy chế này (nếu cần thiết) nhằm giúp sinh viên hiểu rõ, thực hiện đúng, dễ dàng, thuận lợi.

Điều 29: Công tác phối hợp

Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt CTSV.

Điều 30: Trách nhiệm thi hành

Quy chế này có 07 Chương, 30 Điều. Toàn thể các đơn vị, cá nhân và sinh viên trực thuộc Nhà trường triển khai thực hiện và phối hợp với các đơn vị trong Trường và các cơ quan có liên quan thực hiện tốt Quy chế này./.

PHỤ LỤC

Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên
 (Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-DHCNDN ngày 03 tháng 01 năm 2024
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai)

TT	Nội dung vi phạm	Hình thức kỷ luật (Tính cho cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép.					Nhắc nhở, trừ điểm ĐGRLSV theo khung
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học.					Nhắc nhở, trừ điểm ĐGRLSV theo khung
3	Ăn uống, làm việc riêng trong giờ học như ngủ, chơi game, đọc báo, xem phim, nghe nhạc, nói chuyện, chơi cờ caro, thêu tranh,... sử dụng điện thoại, máy tính không đúng mục đích hoặc chưa có sự cho phép của giảng viên, gây mất trật tự trong giờ học;	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	
4	Tự ý di chuyển các trang thiết bị, tài sản, bàn ghế, bảng, bục trong phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm					Nhắc nhở, trừ điểm ĐGRLSV theo khung
5	Cố ý làm hỏng các thiết bị chung, thiết bị giảng dạy học tập					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
6	Viết, vẽ, khắc chữ lên tường, cửa, bàn, ghế,...					Nhắc nhở, trừ điểm ĐGRLSV theo khung
7	Vô lễ với thầy, cô giáo và cán bộ nhân viên Trường.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
8	Học thay hoặc nhờ người khác học thay.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.

TT	Nội dung vi phạm	Hình thức kỷ luật (Tính cho cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
9	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.			Lần 1	Lần 2	
10	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
11	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra.					Xử lý theo quy chế đào tạo Mức ĐGRLSV không vượt mức Trung bình
12	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của Trường mà không có lý do chính đáng.					Xử lý theo quy chế đào tạo Nhắc nhở, trừ điểm ĐGRLSV theo khung
13	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của Nhà trường.					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường.
14	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
15	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	
16	Đánh bạc dưới mọi hình thức.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.
17	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Nội dung vi phạm	Hình thức kỷ luật (Tính cho cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
	động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép					
18	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
19	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
20	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
21	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
22	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
23	Đưa phần tử xấu vào trong Trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
24	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.
26	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
27	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Nội dung vi phạm	Hình thức kỷ luật (Tính cho cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thời học	
	tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					
28	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
29	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
30	Các vi phạm khác.					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.